

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 729/1999/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về tổ chức quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
hành khách theo phương thức hợp đồng**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Nghị định 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;
Nhằm tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực vận tải hành khách bằng đường bộ, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các thành phần kinh tế;
Theo đề nghị của Cục trưởng cục Đường bộ Việt Nam và Vụ trưởng vụ Pháp chế-Vận tải,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.-Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Qui chế về tổ chức quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng".

Điều 2.-Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ những qui định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3.-Cục trưởng cục Đường bộ Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp với các Sở GTVT (GTCC) tổ chức và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4.-Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế-Vận tải, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, các Giám đốc Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính)

và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

Về tổ chức quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 729/1999/QĐ-BGTVT ngày 24/03/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.-

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về tổ chức quản lý hoạt động của các xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách công cộng theo phương thức hợp đồng thuê bao trọn gói.

Điều 2.- Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này được áp dụng đối với tất cả các tổ chức và cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế -kể cả tổ chức, cá nhân có vốn liên doanh hoặc hợp tác kinh doanh với nước ngoài-, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh vận tải công cộng (gọi chung là đơn vị vận tải) ở trong nước và ở nước ngoài (thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ được ký kết giữa CHXHCN Việt nam với các nước).
- Ô tô không được phép kinh doanh VTHK công cộng thì không được chở khách theo phương thức hợp đồng thuê bao trọn gói.
- Xe Taxi hoạt động theo phương thức hợp đồng thực hiện theo qui định tạm thời về tổ chức quản lý VTHKCC bằng taxi ban hành kèm theo Quyết định 2472 QĐ/GTVT ngày 20/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
- Xe ô tô vận chuyển khách du lịch theo hợp đồng thực hiện theo qui định về quản lý vận chuyển khách du lịch đường bộ, đường thuỷ ban hành kèm theo Quyết định số

2418/QĐ-LB ngày 4/12/1993 của liên bộ Giao thông vận tải và Tổng cục Du lịch.

Điều 3.- Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Xe ô tô vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng (sau đây gọi tắt là xe hợp đồng) là các xe có từ 04 chỗ ngồi trở lên (kể cả chỗ ngồi của lái xe) kinh doanh vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng thuê bao trọn gói thuộc các đơn vị vận tải.
- Hợp đồng vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng: là sự tự nguyện thoả thuận giữa đơn vị vận tải với người thuê xe hợp đồng hoặc hành khách để thống nhất mục đích, cách thức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng như thoả thuận về địa điểm, thời gian đón trả khách, về hành trình, thời hạn vận tải, thanh toán cước phí, về các khoản phí cho thời gian chờ đợi và các yêu cầu khác.
- Hành khách đi xe hợp đồng là người sử dụng xe hợp đồng để đi lại.
- Người thuê xe hợp đồng là người nhân danh mình hoặc được người khác uỷ thác ký hợp đồng thuê bao trọn gói xe ô tô để phục vụ cho việc đi lại.
- Đơn vị vận tải: là các tổ chức hoặc cá nhân cho thuê xe ô tô hợp đồng đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép vận tải hành khách công cộng.

Chương 2

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ XE Ô TÔ THEO PHƯƠNG THỨC HỢP ĐỒNG

Điều 4.- Điều kiện để được VTHK theo phương thức hợp đồng thuê bao trọn gói

4.1- Đối với đơn vị vận tải:

Đơn vị vận tải là các doanh nghiệp vận tải được thành lập hợp pháp theo qui định của các Luật: Doanh nghiệp nhà nước, Công ty, Hợp tác xã (bao gồm các mô hình HTX theo Điều lệ mẫu HTX GTVT ban hành kèm theo Nghị định 45/CP ngày 29/4/1997), Doanh nghiệp tư nhân và Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt nam hoặc các cá nhân, nhóm kinh doanh có mức vốn dưới vốn pháp định có phương tiện hoạt động theo Nghị định 66/HĐBT ngày 02/3/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đều được vận tải hành khách theo phương thức hợp đồng.